

**PHỤ LỤC 2 (dành cho trẻ 4-5 tuổi)**  
**DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ, SỰ KIỆN, NỘI DUNG**

*(Kèm theo Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục số 228/KH-MNXH ngày 16/9/2025 của trường MN Xuân Hồng - Năm học 2025-2026)*

**I. DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ/SỰ KIỆN:**

<b>T T</b>	<b>CHỦ ĐỀ</b>	<b>SỐ TUẦN</b>	<b>THỜI GIAN THỰC HIỆN</b>	<b>CHỦ ĐỀ NHÁNH</b>	<b>SỰ KIỆN</b>
<b>1</b>	<b>Trường mầm non của bé (3 tuần)</b>	1	05; 08/09->12/09/2025	Ngày hội đến trường của bé	Chào mừng khai giảng năm học mới
		1	15/09->19/09/2025	Trường mầm non Xuân Hồng của bé	
		1	22/09->26/09/2025	Lớp học của bé (Đồ chơi của lớp và các HĐ trong lớp)	
<b>2</b>	<b>Bản thân của bé (3 tuần)</b>	1	29/09->03/10/2025	Bé là ai + Bé vui tết Trung Thu	Mùa thu, Tết Trung thu
		1	06/10->10/10/2025	Bé tìm hiểu năm giác quan	
		1	13/10->17/10/2025	Những chất cần thiết cho cơ thể bé + Bé chào mừng ngày QTPNVN 20/10	Bé chào mừng ngày PNVN 20/10
<b>3</b>	<b>Gia đình thân yêu của bé (4 tuần)</b>	1	20/10->24/10/2025	Gia đình của bé	Bé chào mừng ngày PNVN 20/10
		1	27/10->31/10/2025	Nơi ở của gia đình bé	Lễ hội chùa keo Hành Thiện
		1	03/11->07/11/2025	Nhu cầu của gia đình bé	
		1	10/11->14/11/2025	Một số đồ dùng trong gia đình bé	

<b>T T</b>	<b>CHỦ ĐỀ</b>	<b>SỐ TUẦN</b>	<b>THỜI GIAN THỰC HIỆN</b>	<b>CHỦ ĐỀ NHÁNH</b>	<b>SỰ KIỆN</b>
<b>4</b>	<b>Ngành nghề bé yêu (4 tuần)</b>	1	17/11->21/11/2025	Nghề dịch vụ + Bé chào mừng ngày nhà giáo việt nam 20/11	Bé Chào mừng ngày NGVN 20/11
		1	24/11->28/11/2025	Nghề sản xuất	
		1	01/12->05/12/2025	Nghề truyền thống ở địa phương	
		1	08/12->12/12/2025	Nghề phổ biến quen thuộc	
<b>5</b>	<b>Thế giới động vật (4 tuần)</b>	1	15/12->19/12/2025	Bé với một số con vật nuôi trong gia đình - Bé chào mừng ngày thành lập QĐNDVN	Bé chào mừng ngày thành lập QĐNDVN
		1	22/12->26/12/2025	Bé với một số con vật sống trong rừng - Bé chào mừng lễ Noel	Bé vui Noel
		1	29/12->02/01/2026	Bé với một số con vật sống dưới nước	
		1	05/01->09/01/2026	Bé với các loại Côn trùng, chim	
			12/01->16/01/2026	<b>ÔN (Lên KHGD chọn ND ôn tùy theo lớp)</b>	
<b>Học kỳ I thực hiện chương trình 18 tuần - Kết thúc học kỳ I</b>					
<b>Bắt đầu thực hiện chương trình học kỳ II</b>					
<b>6</b>	<b>Thế giới thực vật(4 tuần)</b>	1	19/01->23/01/2026	Hoa đẹp quanh bé	
		1	26/01->30/01/2026	Bé yêu cây xanh	
		1	02/02->06/02/2026	Bé tìm hiểu một số loại rau, củ, quả	
		1	09/02->13/02/2026	Bé với Tết và mùa xuân (Tổ chức các HĐ lễ hội mùa Xuân 2026)	
			<b>16/02-&gt;20/02/2026</b>	<b>Nghỉ tết Nguyên Đán</b>	

<b>T T</b>	<b>CHỦ ĐỀ</b>	<b>SỐ TUẦN</b>	<b>THỜI GIAN THỰC HIỆN</b>	<b>CHỦ ĐỀ NHÁNH</b>	<b>SỰ KIỆN</b>
7	<b>Bé với các loại phương tiện giao thông (4 tuần)</b>	1	23/02->27/02/2026	Bé tìm hiểu một số PTGT đường bộ	
		1	02/03->06/03/2026	Bé làm quen với các loại PTGT đường sắt + Bé chào mừng ngày QTPN 08/3	Bé chào mừng ngày QTPN 08/3
		1	09/03->13/03/2026	PTGT đường thủy	
		1	16/03-> 20/03/2026	Bé với các loại PTGT đường hàng không	
8	<b>Bé với các hiện tượng tự nhiên và nước (4 tuần)</b>	1	23/03->27/03/2026	Bé tìm hiểu một số hiện tượng Thiên nhiên	
		1	30/03->03/04/2026	Bé tìm hiểu các mùa trong năm	
		1	06/04->10/04/2026	Sự kỳ diệu của nước + Bé với vật chìm, vật nổi	
		1	13/04->17/04/ 2026	Bé tìm hiểu mưa có từ đâu?	
9	<b>Bé với Quê hương - đất nước - Bác Hồ (3 tuần)</b>	1	20/04->24/04/2026	Tìm hiểu một số danh lam thắng cảnh (Cho trẻ đi tham quan, trải nghiệm thực tế các danh lam thắng cảnh của địa phương)	Tham quan đền chùa, nhà cổ tông Bí thư Trường Chinh
		1	27/04->01/05/2026	Bác Hồ Kính yêu của bé + Bé chào mừng ngày 30/4 ; 01/5	Bé chào mừng ngày 30/4, 1/5
		1	04/05->08/05/2026	Đất nước Việt Nam Diệu Kỳ	
1 0	<b>Bé tạm biệt lớp 4 tuổi (2 tuần)</b>	1	11/05->15/05/2026	Bé chuẩn bị nghỉ hè	
		1	18/05->22/05/ 2026	Ngày tết thiếu nhi 01/6	Bé chào mừng ngày QT thiếu nhi 01/6
<b>Học kỳ II thực hiện 17 tuần - Kết thúc học kỳ II</b>					
<b>35 TUẦN</b>		<b>Thực hiện cả năm học (kết thúc năm học)</b>			
			<b>25/05-&gt;29/05/ 2026</b>	<b>Tổ chức các hoạt động vui chơi chào mừng ngày quốc tế thiếu nhi; Tổng kết năm học, chia tay trẻ sang Tiểu học</b>	

## II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>1. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT</b>		
<b>1.2. Chiều cao và cân nặng</b>		
<b>MT1:</b> Cân nặng và chiều cao: Trẻ trai: 16,3-18,3 kg; chiều cao: 103,3-110cm Trẻ gái: 16,1-18,2 kg; chiều cao: 102,7-109,4cm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng</li> <li>- Tập các bài tập thể dục thường xuyên.</li> <li>- Vệ sinh trong ăn uống và vệ sinh cá nhân sạch sẽ.</li> <li>- Khám sức khoẻ định kỳ</li> <li>- Nhận biết béo phì và suy dinh dưỡng. Nguyên nhân của béo phì và duy dinh dưỡng</li> </ul>	
<b>1.2. Phát triển vận động</b>		
<b>Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</b>		
<b>MT2:</b> Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập các động tác phát triển của nhóm cơ và hô hấp.</li> <li>- Hô hấp: Hít vào, thở ra</li> <li>- Tay: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).</li> <li>+ Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao.</li> </ul> </li> <li>- Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái.</li> <li>+ Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay</li> </ul> </li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
	đang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Nhún chân. + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	
<b><i>Thực hiện kỹ năng vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu</i></b>		
<b>MT3:</b> Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bước đi liên tục trên ghế thể dục; Bước đi liên tục trên vạch kẻ thẳng trên sàn; Đi bằng gót chân, đi khụy gối; Bật liên tục về phía trước; Bật xa 35-40cm; Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35cm); Bật tách, khép chân qua 5 ô; Bật qua vật cản cao 10-15cm; Nhảy lò cò 3m	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động.</li> <li>- Bước đi liên tục trên ghế thể dục</li> <li>- Bước đi liên tục trên vạch kẻ thẳng trên sàn.</li> <li>- Đi bằng gót chân, đi khụy gối.</li> <li>- Bật liên tục về phía trước</li> <li>- Bật xa 35-40cm</li> <li>- Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 30-35cm)</li> <li>- Bật tách, khép chân qua 5 ô</li> <li>- Bật qua vật cản cao 10-15cm</li> <li>- Nhảy lò cò 3m</li> </ul>	
<b>MT4:</b> Đi được bước lùi liên tiếp khoảng 3m.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m.</li> </ul>	
<b>MT5:</b> Kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích dắc); Chạy thay đổi hướng vận động đúng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích dắc).</li> <li>- Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích dắc).</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích dắc).	- Biết giữ thăng bằng khi thay đổi hiệu lệnh	
<b>MT6:</b> Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m); Tung bóng lên cao và bắt; Chuyển bóng qua đầu, qua chân.	- Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m) - Tung bóng lên cao và bắt - Chuyển bóng qua đầu, qua chân	
<b>MT7:</b> Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).	- Ném trúng đích bằng 1 tay (xa 1,5 m x cao 1,2 m). - Ném trúng đích bằng 2 tay (xa 1,5 m x cao 1,2 m).	
<b>MT8:</b> Tự đập bắt được bóng 4-5 lần liên tiếp.	- Đập và bắt bóng tại chỗ - Đập bắt bóng 4-5 lần liên tiếp.	
<b>MT9:</b> Chạy được liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây.	- Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây. - Chạy chậm khoảng 60-80m	
<b>MT10:</b> Ném trúng đích ngang (xa 2 m).	- Ném trúng đích nằm ngang ( xa 2m) - Ném xa bằng 1 tay, 2 tay	
<b>MT11:</b> Bò - trườn - trèo: - Bò trong đường đích dắc (3 - 5 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài; Bò bằng bàn tay, bàn chân; Bò chui qua cổng; Trườn theo hướng thẳng; Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	- Bò trong đường đích dắc (3 - 5 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài - Bò bằng bàn tay, bàn chân - Bò chui qua cổng - Trườn theo hướng thẳng - Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	
<b><i>Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay - mắt</i></b>		
<b>MT12:</b> Thực hiện được các vận động: Cuộn - xoay tròn cổ tay	- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vè, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay ,gắn, nôi...	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
	- Trẻ cuộn- xoay tròn cổ tay	
<b>MT13:</b> Gập, mở, các ngón tay,	- Trẻ gập, mở các ngón tay - Gập giấy	
<b>MT14:</b> Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: Vẽ hình người, nhà, cây.	- Tô, vẽ hình người, nhà, cây. - Tô màu kín không chòem ra ngoài đường viền các hình vẽ...	
<b>MT15:</b> Cắt thành thạo theo đường thẳng.	- Cắt thành thạo đường thẳng	
<b>MT16:</b> Xây dựng, lắp ráp được với 10 - 12 khối.	- Lắp ráp hình 10 - 12 khối...	
<b>MT17:</b> Tết được sợi đôi.	- Biết tết sợi đôi	
<b>MT18:</b> Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày	- Cài, cởi cúc, khâu, buộc dây	
<b>1.3. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>		
<b><i>Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</i></b>		
<b>MT19:</b> Nhận biết được một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm.	- Nhận biết thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng) - Nhận biết một số thực phẩm giàu chất đạm - Phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm.	
<b>MT20:</b> Nhận biết được rau, quả chín có nhiều vitamin.	- Nhận biết một số thực phẩm giàu chất vitamin...	
<b>MT21:</b> Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản:	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nhận biết được một số món ăn hàng ngày ở nhà, ở lớp...</li> <li>- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn</li> </ul>	
<b>MT22:</b> Nhận biết được ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết các món ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.</li> <li>- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì)</li> <li>- Nhận biết phải ăn chín, uống sôi, không uống những loại nước có hại cho sức khỏe.</li> </ul>	
<i>Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt</i>		
<b>MT23:</b> Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Tự rửa tay bằng xà phòng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn luyện kỹ năng đánh răng, rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng.</li> </ul>	
<b>MT24:</b> Tự lau mặt, đánh răng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập đánh răng, lau mặt</li> </ul>	
<b>MT25:</b> Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự mặc và cởi được quần áo</li> <li>- Gấp quần áo, gọn gàng</li> </ul>	
<b>MT26:</b> Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.</li> <li>- Rèn hành vi, kỹ năng thói quen tốt trong ăn uống.</li> </ul>	
<i>Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khoẻ</i>		

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>MT27:</b> Có một số hành vi tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ.	- Biết mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ	
<b>MT28:</b> Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...	- Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau....	
<b>MT29:</b> Không uống nước lã.	- Không uống nước lã...	
<b>MT30:</b> Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.</li> <li>- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.</li> <li>. Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết</li> <li>- Ích lợi của mặc trang phục phù hợp thời tiết</li> <li>- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.</li> </ul>	
<b>MT31:</b> Đi dép giầy khi đi học.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi đi học biết đi giầy, dép đầy đủ</li> <li>- Biết cách đi giầy, dép</li> </ul>	
<b>MT32:</b> Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.</li> <li>- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.</li> <li>- Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....</li> <li>- Biết đề nghị người lớn giúp đỡ khi bị khó chịu, mệt, ốm đau và biết chăm sóc bảo vệ các bộ phận, các giác quan của cơ thể.</li> </ul>	
<b>MT33:</b> Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi vệ sinh đúng nơi qui định</li> <li>- Biết sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>MT34:</b> Bỏ rác đúng nơi qui định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bỏ rác đúng nơi qui định.</li> <li>- Tham gia lao động nhặt rác trên sân trường</li> </ul>	
<b><i>Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh</i></b>		
<b>MT35:</b> Nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch	- Nhận biết những đồ vật nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.	
<b>MT36:</b> Nhận ra những nơi như: hồ, ao, nương nước, suối, bể chứa nước...là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	- Nhận biết những nơi không an toàn và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần	
<b>MT37:</b> Nhận biết được một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cưỡi đuà trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết một số nguy cơ không an toàn trong ăn uống và phòng tránh.</li> <li>- Không cưỡi đuà trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....</li> </ul>	
<b>MT38:</b> Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê	- Nhận biết không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ...không uống rượu, bia, cà phê,	
<b>MT39:</b> Không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.	- Nhận biết không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.	
<b>MT40:</b> Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.	- Nhận biết một số trường hợp không an toàn và nhờ người giúp đỡ.	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>MT41:</b> Gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.</li> <li>- Nhận biết được số điện thoại khẩn cấp như: 113 (cảnh sát); 114 (Chữa cháy); 115 (cứu thương)...và gọi số điện thoại khẩn cấp.</li> </ul>	
<b>MT42:</b> Gọi người giúp đỡ khi bị lạc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi người giúp đỡ khi bị lạc.</li> </ul>	
<b>MT43:</b> Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nói tên địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.</li> </ul>	
<b>2. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC</b>		
<b>2.1. Khám phá khoa học</b>		
<b>Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng: Các bộ phận của cơ thể con người; Đồ vật (Đồ dùng, đồ chơi; Phương tiện giao thông); Động vật và thực vật; Một số hiện tượng tự nhiên (thời tiết, mùa, ngày và đêm, mặt trời và mặt trăng, nước, không khí, ánh sáng, đất, đá, cát, sỏi)</b>		
<b>MT44:</b> Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt con người.</li> <li>- Các nguồn nước trong môi trường sống.</li> <li>- Một số đặc điểm tính chất của nước.</li> <li>- Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây</li> <li>- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.</li> <li>- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây.</li> </ul>	
<b>MT45:</b> Trả lời được các câu hỏi mang tính gợi mở bằng sự quan sát và bằng chứng thực tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát thiên nhiên (như cây cối, động vật, thời tiết) để tìm bằng chứng thực tế trả lời</li> <li>- Quan sát các phản ứng của một số thí nghiệm và trả lời câu hỏi</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, thử nghiệm và trả lời câu hỏi về một số tình huống thực tế.</li> <li>- Ghi lại những quan sát và bằng chứng từ việc khám phá và trả lời các câu hỏi gợi mở về các chủ đề khác nhau.</li> </ul>	
<p><b>MT46:</b> Phối hợp được các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng các giác quan và bộ phận khác của cơ thể</li> <li>- Các chất dinh dưỡng cần thiết cho sự phát triển của bé</li> <li>- Đặc điểm, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.</li> <li>- Đặc điểm, công dụng, của một số PTGT</li> <li>- Đặc điểm bên ngoài của con vật, cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.</li> </ul>	
<p><b>MT47:</b> Giải thích được mục tiêu và tiêu chí cần thực hiện</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu ra các ví dụ về hiện tượng tự nhiên (như mưa, gió, cây cối) và giải thích nguyên nhân xảy ra.</li> <li>- Liệt kê một số thiết bị công nghệ quen thuộc (như máy tính, điện thoại) và mô tả cách chúng giúp ích cho con người.</li> <li>- Giải thích các bước trong quá trình xây dựng một mô hình đơn giản (như cầu hoặc nhà) và nêu ra lý do vì sao từng bước là cần thiết.</li> <li>- Mô tả sản phẩm nghệ thuật của mình và giải thích ý nghĩa hoặc cảm xúc muốn nói.</li> </ul>	
<p><b>MT48:</b> Làm thử nghiệm và sử dụng được công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/muối vào nước, dự đoán, quan</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thí nghiệm đơn giản và sử dụng dụng cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
sát, so sánh.		
<b>MT49:</b> Thực hiện được trải nghiệm/điều tra thực tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát và tìm hiểu về thực vật, động vật và môi trường.</li> <li>- Thực hiện các thí nghiệm như tạo ra dung dịch màu sắc từ nước và phẩm màu, hoặc khám phá sự nổi và chìm với các vật thể khác nhau.</li> <li>- Làm quen với các ứng dụng đơn giản như máy tính để tìm hiểu về công nghệ một cách trực quan.</li> <li>- Tham gia các hoạt động chế tạo đồ chơi hoặc sản phẩm đơn giản từ các vật liệu tái chế.</li> <li>- Cùng nhau tìm cách giải quyết vấn đề như xây dựng một cầu nổi cho đồ chơi...</li> <li>- Tham gia các trò chơi như: đếm, phân loại và sắp xếp đồ vật.</li> <li>- Nhận diện các hình khối và khám phá khái niệm về kích thước và khoảng cách thông qua các trò chơi xây dựng.</li> </ul>	
<b>MT50:</b> Xác lập phương án và thực hiện được quy trình nghiên cứu/tìm hiểu/quan sát/khám phá/thí nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát và ghi chép về môi trường xung quanh, từ đó lập phương án tìm hiểu, khám phá</li> <li>- Lập kế hoạch cho từng bước của thí nghiệm của một số thí nghiệm đơn giản, từ việc chuẩn bị dụng cụ đến ghi nhận kết quả.</li> <li>- Xác định quy trình của một số dự án thiết kế</li> </ul>	
<b>MT51:</b> Thu thập được thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyên nhân gây ô nhiễm các nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước.</li> <li>- Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây,..</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>MT52:</b> Rút ra kết luận dựa trên bằng chứng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện các thí nghiệm như pha màu (trộn màu nước) hoặc quan sát sự bay hơi của nước. Ghi lại kết quả và rút ra kết luận về sự thay đổi màu sắc hoặc trạng thái của nước.</li> <li>- Quan sát cây cối hoặc động vật trong khu vực trường học. Trẻ có thể thu thập hình ảnh hoặc mẫu vật để so sánh và rút ra kết luận về sự phát triển của chúng.</li> <li>- Thực hiện các bài kiểm tra hoặc trò chơi và từ đó rút ra kết luận về kiến thức đã được cung cấp.</li> <li>- Tự kiểm tra tính năng của sản phẩm, từ đó đưa ra kết luận về hiệu quả thiết kế: Máy lọc nước mini, chong chóng gió, ổ gà...</li> </ul>	
<b>MT53:</b> Phân loại được các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân loại đồ dùng đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu</li> <li>- Phân loại các PTGT theo 1-2 dấu hiệu.</li> <li>- Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 1-2 dấu hiệu</li> </ul>	
<b>MT54:</b> Lập được kế hoạch hoạt động và thực hiện quy trình theo trình tự khoa học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập kế hoạch quan sát sự phát triển của cây; con vật...</li> <li>- Lập kế hoạch để tạo ra một sản phẩm từ vật liệu tái chế (như đồ chơi).</li> <li>- Lập kế hoạch với các bước của một số thí nghiệm đơn giản như: sự bốc hơi của nước, sự đổi màu của hoa...</li> </ul>	
<b><i>Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản</i></b>		
<b>MT55*:</b> Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: “Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn”	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm, cấu tạo với cách sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>MT56:</b> Đưa ra được giả thuyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự đoán vật liệu nào nổi và vật liệu nào chìm trong nước trong thí nghiệm “Vật chìm, vật nổi”</li> <li>- Dự đoán điều kiện nào tốt nhất cho cây phát triển</li> <li>- Dự đoán kết quả khi trộn các màu với nhau</li> <li>- Dự đoán thời tiết qua quan sát bầu trời...</li> </ul>	
<b>MT57:</b> Thử nghiệm các phương án khám phá khác nhau và thảo luận được với các bạn về quá trình và kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu, khám phá về cây cối, động vật và thử nghiệm các phương án quan sát.</li> <li>- Thử nghiệm các điều kiện khác nhau và thảo luận kết quả khi thực hiện một số thí nghiệm: sự bốc hơi của nước, sự hoà tan của đường trong nước...;</li> <li>- Thử nghiệm các ý tưởng khác nhau khi thiết kế sản phẩm, thảo luận và chọn phương án tốt nhất.</li> </ul>	
<b>MT58:</b> Sử dụng được cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây cối môi trường sống.</li> </ul>	
<b>MT59:</b> Rút ra được kết luận về quá trình và kết quả hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát thời tiết trong một tuần, “ghi chép” lại các hiện tượng (mây, mưa, nắng) và sau đó rút ra kết luận về sự thay đổi thời tiết.</li> <li>- Thực hiện thí nghiệm với nước (như xem nước bay hơi), theo dõi và “ghi” lại sự thay đổi, từ đó rút ra kết luận về quá trình bay hơi.</li> <li>- Thực hiện các hoạt động đo lường (ví dụ: đo chiều cao của các đồ vật) và sau đó rút ra kết luận về khái niệm chiều cao và kích thước.</li> <li>- Tham gia các trò chơi phân loại đồ vật và giải thích lý do cho sự phân loại đó, từ đó rút ra kết luận về các đặc điểm của đồ vật.</li> </ul>	
<b><i>Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau</i></b>		

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>MT60:</b> Nhận xét, trò chuyện được về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi.</li> <li>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật, cây, hoa, quả.</li> <li>- Sự khác nhau giữa ngày và đêm</li> </ul>	
<b>MT61:</b> Thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	- Hiểu biết về đối tượng qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	
<b>MT62:</b> Ghi lại các kết quả quan sát và ý tưởng bằng cách vẽ, “viết”	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát cây cối, động vật hoặc hiện tượng tự nhiên và ghi lại những gì quan sát được bằng cách vẽ hình hoặc sử dụng từ đơn giản để mô tả</li> <li>- Vẽ lại quy trình và ghi chú kết quả hoặc cảm nhận sau khi thực hiện một số thí nghiệm đơn giản như trộn dầu vào nước..</li> <li>- Vẽ bản thiết kế trước khi thiết kế sản phẩm.</li> </ul>	
<b>2.2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán (Tập hợp, số lượng, số thứ tự và đếm; Xếp tương ứng; So sánh, sắp xếp theo quy tắc; Đo lường; Hình dạng; Định hướng trong không gian và định hướng thời gian)</b>		
<b>Nhận biết số đếm, số lượng</b>		
<b>MT63:</b> Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thích đếm các vật ở xung quanh.</li> <li>- Hứng thú tham gia các hoạt động đếm số lượng, chữ số ở lớp.</li> </ul>	
<b>MT64:</b> Đếm được trên đối tượng trong phạm vi 10.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	
<b>MT65:</b> So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các	- So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. - Rèn kỹ năng so sánh, thêm bớt và tạo nhóm có 10 đối tượng.	
<b>MT66:</b> Gộp được hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.	- Gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 và đếm	
<b>MT67:</b> Tách được một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn trong phạm vi 3. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn trong phạm vi 4. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn trong phạm vi 5.	
<b>MT68:</b> Sử dụng được các số từ 1-5 để mục tiêu lượng, số thứ tự.	- Biết các số từ 1-5 để mục tiêu lượng, số thứ tự.	
<b>MT69:</b> Nhận biết được ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày từ 1-10. - Trẻ hiểu ý nghĩa của các con số trong toán học và trong cuộc sống hằng ngày (113,114,115) - Trẻ phải ghi nhớ những con số cần thiết để áp dụng vào những tình huống cụ thể, những trường hợp cấp bách xảy ra trong cuộc sống: (xe cứu thương, xe chữa cháy, xe cảnh sát)	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>Sắp xếp theo quy tắc</b>		
<b>MT70:</b> Nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.</li> <li>- Trẻ nhận biết và sắp xếp được theo quy tắc 1-2-1 của 3 đối tượng trở lên</li> <li>- Phát hiện ra quy tắc sắp xếp được các đối tượng theo quy tắc nhất định. Biết sắp xếp đối tượng theo quy tắc trẻ thích.</li> <li>- Củng cố kỹ năng suy luận, phán đoán cho trẻ.</li> </ul>	
<b>So sánh hai đối tượng</b>		
<b>MT71:</b> Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói được kết quả đo và so sánh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc</li> <li>- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi</li> </ul>	
<b>Nhận biết hình dạng</b>		
<b>MT72:</b> Chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật,...)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình chữ nhật, hình tròn, hình tam giác</li> </ul>	
<b>MT73:</b> Sử dụng được các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.</li> </ul>	
<b>Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian</b>		
<b>MT74:</b> Sử dụng được lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác ( phía trước- phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải- phía trái)</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>MT75:</b> Mô tả được các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.	- Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối	
<b>2.3. Khám phá xã hội (Bản thân, Gia đình, Trường mầm non, Cộng đồng; Một số nghề trong xã hội; Danh lam thắng cảnh, các ngày lễ hội, sự kiện văn hóa)</b>		
<b>Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng</b>		
<b>MT76:</b> Nói được họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	- Họ tên, tuổi giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân.	
<b>MT77:</b> Nói được họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. - Một số nhu cầu của gia đình.	
<b>MT78:</b> Nói được địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện.	- Biết địa chỉ nhà: Số nhà, xã, xóm	
<b>MT79:</b> Nói được tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, địa chỉ của trường, lớp.	
<b>MT80:</b> Nói được tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên và công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường.	
<b>MT81:</b> Nói được tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Họ tên và một vài đặc điểm của các bạn; các hoạt động của trẻ ở trường	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b><i>Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương</i></b>		
<b>MT82:</b> Kể được tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương.	
<b>MT83:</b> Áp dụng hoặc mở rộng được kiến thức và kỹ năng trong các hoàn cảnh mới	- Áp dụng kiến thức về thời tiết vào việc chuẩn bị cho các hoạt động ngoài trời. - Thử nghiệm các vật liệu khác nhau khi thực hiện thí nghiệm để tìm hiểu thêm về tính chất của chúng (đất, cát...) - Áp dụng kiến thức về vật liệu và kỹ thuật vào các tình huống mới khi thiết kế tạo ra sản phẩm.	
<b><i>Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh</i></b>		
<b>MT84:</b> Kể tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội .	- Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước (Tết Nguyên đán)	
<b>MT85:</b> Kể tên và nêu được một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.	- Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hoá của quê hương, đất nước. (Ngày giỗ Thành Hoàng ...)	
<b>3. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ</b>		
<b><i>3.1. Nghe hiểu lời nói</i></b>		
<b>MT86:</b> Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.	- Hiểu và làm theo được 2,3 yêu cầu	
<b>MT87:</b> Hiểu được nghĩa từ khái quát:	- Hiểu được các từ chỉ đặc điểm, tính chất ,công dụng và các từ	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
rau quả, con vật, đồ gỗ...	biểu cảm.	
<b>MT88:</b> Lắng nghe và trao đổi được với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	
<b>3.2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</b>		
<b>MT89:</b> Nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó</li> <li>- Trả lời và đặt các câu hỏi: “ ai?”; “ Cái gì?”; “ở đâu?”; “khi nào?”; “ Để làm gì?”.</li> </ul>	
<b>MT90:</b> Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.</li> <li>- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.</li> </ul>	
<b>MT91:</b> Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép.	
<b>MT92:</b> Hỏi được bằng những câu hỏi truy vấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt câu hỏi về con vật, cây cối xung quanh và các hiện tượng tự nhiên.</li> <li>- Đặt câu hỏi khi thực hiện thí nghiệm sau đó kiểm tra kết quả.</li> <li>- Đặt câu hỏi để tìm cách giải quyết vấn đề.</li> <li>- Đặt câu hỏi về các hiện tượng xung quanh</li> <li>- Đặt câu hỏi khi chơi các trò chơi sáng tạo, ghép hình, lắp lêgo...</li> <li>- Đặt câu hỏi dựa trên các tình huống trong câu chuyện</li> </ul>	
<b>MT93:</b> Kể lại được sự việc theo trình tự.	- Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.	
<b>MT94:</b> Phân tích và giải quyết được vấn đề bằng lời nói	- Phân tích nguyên nhân và đề xuất giải pháp khi quan sát, khám phá môi trường xung quanh	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích những gì đang xảy ra và mô tả bằng lời nói khi quan sát một số thí nghiệm như nước đóng băng...</li> <li>- Phân tích lý do và nói ra cách cải thiện khi thiết kế, chế tạo sản phẩm.</li> </ul>	
<p><b>MT95:</b> Bày tỏ được quan điểm cá nhân về cách thực hiện, giải thích ý tưởng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bày tỏ ý kiến cá nhân khi quan sát động, thực vật.</li> <li>- Bày tỏ ý kiến về cách thực hiện và kết quả quan sát khi thực hiện một số thí nghiệm khoa học đơn giản: trộn màu, quan sát sự phát triển của cây...</li> <li>- Bày tỏ quan điểm cá nhân về cách thực hiện một dự án thiết kế.</li> <li>- Lên kế hoạch và bày tỏ quan điểm về cách thực hiện trước khi bắt tay vào tạo ra sản phẩm, giải thích lý do cho sự lựa chọn màu sắc, hình dáng...</li> </ul>	
<p><b>MT96:</b> Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè...</li> </ul>	
<p><b>MT97:</b> Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể lại truyện đã được nghe.</li> </ul>	
<p><b>MT98:</b> Bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng kịch</li> </ul>	
<p><b>MT99:</b> Sử dụng được các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép “mời cô”; “mời bạn”; “cảm ơn”; “xin lỗi”... trong giao tiếp</li> </ul>	
<p><b>MT100:</b> Điều chỉnh được giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nói với âm lượng vừa đủ, rõ ràng để người nghe có thể hiểu được, phù hợp với tình huống giao tiếp.</li> <li>- Điều chỉnh giọng nói phù hợp hoàn cảnh khi được nhắc nhở</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>3.3. Làm quen với việc đọc - viết</b>		
<b>MT101:</b> Chọn được sách để xem.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	
<b>MT102:</b> Mô tả được hành động của các nhân vật trong tranh.	- “Đọc” truyện qua các tranh vẽ. - Thể hiện được hành động, tính cách, trạng thái của nhân vật.	
<b>MT103:</b> Cầm sách đúng chiều và giữ từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).	- Làm quen với cách đọc tiếng việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới; đọc ngắt nghỉ sau các dấu câu. + Hướng viết của các nét chữ: đọc ngắt nghỉ sau các dấu - Phân biệt được phần mở đầu, kết thúc của sách. - Giữ gìn, bảo vệ sách.	
<b>MT104:</b> Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,..	- Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống ( nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ.)	
<b>MT105:</b> Sử dụng được kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng,..	- Sử dụng kí hiệu để “viết” tên làm vé tàu, thiệp chúc mừng...	
<b>4. Giáo dục phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội</b>		
<b>4.1. Thể hiện ý thức về bản thân</b>		
<b>MT106:</b> Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân. - Nói được tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại	
<b>MT107:</b> Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	- Sở thích, khả năng của bản thân.	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>MT108:</b> Thảo luận được với các bạn trong hoạt động trải nghiệm và điều tra thực tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận với nhau về những quan sát, khám phá trong thiên nhiên; hỏi nhau về những thú vị hoặc khác biệt đã quan sát được.</li> <li>- Hợp tác và thảo luận để thu thập thông tin và ý kiến về môi trường sống.</li> <li>- Hợp tác và thảo luận để thực hiện một thí nghiệm đơn giản; thảo luận về quá trình thực hiện và chia sẻ kết quả thí nghiệm</li> <li>- Thảo luận để lập kế hoạch và thực hiện một dự án kỹ thuật.</li> <li>- Thảo luận và chia sẻ quan điểm về quá trình thiết kế và sáng tạo.</li> <li>- Thảo luận và chia sẻ kiến thức về những phát hiện trong thực tế.</li> </ul>	
<b>4.2. Thể hiện sự tự tin, tự lực</b>		
<b>MT109:</b> Tự chọn được đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích</li> </ul>	
<b>MT110:</b> Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn làm việc cá nhân hoặc nhóm.</li> <li>- Quan sát cây cối, con vật, đồ vật, các hiện tượng xung quanh... sau đó chia sẻ với các bạn về những gì trẻ đã thấy;</li> <li>- Trình bày kết quả thí nghiệm trước nhóm.</li> <li>- Thể hiện ý tưởng sáng tạo cá nhân trong một dự án thiết kế.</li> <li>- Trình bày ý tưởng, cách thực hiện và sản phẩm của mình khi tham gia tạo ra sản phẩm cá nhân hoặc trong nhóm.</li> </ul>	
<b>MT111:</b> Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thực hiện công việc được giao ( trực nhật, xếp dọn đồ chơi...)</li> </ul>	
<b>MT112:</b> Chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện nhiệm vụ cá nhân trong một hoạt động nhóm</li> <li>- Theo dõi và báo cáo về sự tiến triển của nhiệm vụ.</li> <li>- Tự hào về công việc đã làm và nhận trách nhiệm với kết quả.</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân công nhiệm vụ và chịu trách nhiệm với vai trò của mình trong nhóm.</li> <li>- Tự đánh giá và phản hồi về quá trình thực hiện nhiệm vụ.</li> </ul>	
<b>MT113:</b> Đảm nhận được vai trò của người lãnh đạo và thành viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận, phân công người trình bày kết quả hoặc hỗ trợ trong hoạt động khám phá.</li> <li>- Luân phiên đảm nhận vai trò lãnh đạo và thành viên trong nhóm khi tham gia các hoạt động khám phá, thí nghiệm...</li> <li>- Giao nhiệm vụ cho trẻ làm lãnh đạo, hướng dẫn trẻ này phân chia công việc cho các thành viên trong nhóm.</li> </ul>	
<b>4.3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh</b>		
<b>MT114:</b> Nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.</li> </ul>	
<b>MT115:</b> Biểu lộ được một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình</li> </ul>	
<b>MT116:</b> Nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lăng Bác Hồ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được một số hình ảnh Bác Hồ; lăng Bác Hồ.</li> </ul>	
<b>MT117:</b> Thể hiện được tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kính yêu Bác Hồ</li> <li>- Đọc thơ, hát, kể chuyện về Bác Hồ</li> </ul>	
<b>MT118:</b> Nhận biết được một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.</li> </ul>	
<b>4.4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội</b>		

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>MT119:</b> Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số qui định ở lớp, gia đình và nơi công cộng( để đồ chơi, đồ dùng đúng chỗ, trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường)</li> <li>- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.</li> </ul>	
<b>MT120:</b> Tuân thủ các quy tắc và kỉ luật chung	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuân thủ các quy tắc khi thực hiện thí nghiệm</li> <li>- Tuân thủ các quy tắc về an toàn và quy trình, từ việc lựa chọn vật liệu đến xây dựng sản phẩm.</li> <li>- Tuân thủ các quy tắc khi làm việc chung (lắng nghe nhau, không làm ồn...)</li> <li>- Tuân thủ các quy tắc về màu sắc, chất liệu, hình dạng để tạo ra một sản phẩm hoặc bức tranh đẹp.</li> </ul>	
<b>MT121:</b> Nói được lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.</li> <li>- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép</li> </ul>	
<b>MT122:</b> Chú ý nghe khi cô, bạn nói.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chú ý và không cắt ngang khi cô và bạn nói</li> <li>- Chơi hòa thuận với bạn trong nhóm.</li> </ul>	
<b>MT123:</b> Chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chờ đến lượt, hợp tác với bạn</li> </ul>	
<b>MT124:</b> Trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi, thoả thuận, phối hợp với các bạn cùng thực hiện hoạt động tập thể (chơi, trực nhật ...).</li> </ul>	
<b>MT125:</b> Cùng nhau giải quyết vấn đề thông qua việc sử dụng nguyên vật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc nhóm để cùng nhau thiết kế và giải quyết vấn đề từ những nguyên vật liệu khác nhau khi thực hiện hoạt động khám phá, thí nghiệm</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
liệu, đồ dùng, phương tiện	<p>đơn giản hoặc chế tạo sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia sẻ ý tưởng và cùng nhau chọn nguyên liệu khi tạo ra một sản phẩm từ vật liệu tái chế như một mô hình xe hoặc nhà ở...</li> </ul>	
<b>MT126:</b> Đưa ra được quyết định chung của nhóm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và đưa ra quyết định khi tham gia hoạt động khám phá về động vật, thực vật... theo nhóm.</li> <li>- Cùng nhau quyết định cách thực hiện và theo dõi kết quả khi tham gia vào hoạt động thí nghiệm đơn giản (thử nghiệm với đất và nước...)</li> <li>- Cùng nhau chọn cách thiết kế và quy trình tạo ra sản phẩm</li> </ul>	
<b>MT127:</b> Thúc đẩy và hỗ trợ nhau cùng giải quyết nhiệm vụ của nhóm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cùng nhau giải quyết nhiệm vụ</li> <li>- Thảo luận, chia sẻ ý tưởng và hỗ trợ nhau trong việc ghi nhận những gì quan sát được khi khám phá môi trường xung quanh (đồ vật, động, thực vật, PTGT, HTTN...)</li> <li>- Hợp tác để đưa ra ý tưởng, cùng thực hiện và hỗ trợ nhau trong quá trình thực hiện thí nghiệm hoặc thiết kế sản phẩm</li> <li>- Hỗ trợ nhau trong việc hoàn thành mô hình.</li> </ul>	
<b>4.5. Quan tâm đến môi trường</b>		
<b>MT128:</b> Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối.</li> <li>- Rèn cho trẻ một số kỹ năng sống (chăm sóc cây, con vật ....) trong việc bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu (trời nóng bức bé biết làm gì? Trời có mưa giông bé biết làm gì?). Trẻ tích cực tham gia hoạt động.</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>MT129:</b> Bỏ rác đúng nơi quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giữ gìn vệ sinh môi trường</li> <li>- Nhận biết các hành vi tốt giữ gìn vệ sinh môi trường.</li> <li>- Không vứt rác bừa bãi nơi công cộng, không giẫm lên cỏ khi đi ở những nơi công cộng.</li> <li>- Trẻ biết thế nào là môi trường sạch, môi trường bị ô nhiễm, biết cách bảo vệ môi trường</li> </ul>	
<b>MT130:</b> Không bẻ cành, bứt hoa.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt hành vi “đúng- sai”, “ xấu- tốt”</li> <li>- Trẻ có ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên.</li> </ul>	
<b>MT131:</b> Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiết kiệm điện, nước</li> </ul>	
<b>5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ</b>		
<b>5.1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)</b>		
<b>MT132:</b> Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe các âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.</li> </ul>	
<b>MT133:</b> Chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, nhạc dân ca...)</li> </ul>	
<b>MT134:</b> Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngắm nhìn các tác phẩm tạo hình và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình về màu sắc, hình dáng, bố cục,..</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.		
<b><i>b. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc (hát, vận động theo nhạc) và hoạt động tạo hình (vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình)</i></b>		
<b>MT135:</b> Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện được sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát đúng giai điệu lời ca, thể hiện sắc thái, tình cảm qua bài hát.</li> <li>- Thuộc bài hát Quốc ca, hát đúng giai điệu của bài hát, thể hiện được sự trang nghiêm khi hát Quốc ca, biết được ý nghĩa của bài hát Quốc ca.</li> </ul>	
<b>MT136:</b> Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát bản nhạc.</li> <li>- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu chậm, bộ gõ cơ thể...</li> </ul>	
<b>MT137:</b> Phối hợp được các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm</li> </ul>	
<b>MT138:</b> Lựa chọn được các phương tiện, thiết bị, kĩ thuật, thao tác nhận thức/nghiên cứu để thiết kế/tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận diện và lựa chọn các công cụ tự nhiên như lá, đá, và nước để thực hiện thí nghiệm hoặc tạo ra sản phẩm tạo hình.</li> <li>- Tự chọn phương tiện và thiết bị cần thiết để thực hiện thí nghiệm</li> <li>- Lựa chọn vật liệu tái chế (như hộp, chai nhựa) để tạo ra đồ chơi hoặc sản phẩm khác</li> <li>- Lựa chọn vật liệu (như LEGO, gỗ, hoặc các vật liệu tái chế) và kỹ thuật phù hợp để xây dựng mô hình theo ý tưởng của mình.</li> <li>- Lựa chọn màu sắc, chất liệu (như giấy, bột màu) và công cụ (như</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
	cọ, bút màu) để thực hiện một sản phẩm nghệ thuật.	
<b>MT139:</b> Đo, vẽ, viết, cắt dán, ghép để tạo mô hình về sản phẩm thiết kế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ hoặc cắt dán mô hình của nhà cửa, cây cối...</li> <li>- Lập kế hoạch cho mô hình của mình bằng cách vẽ sơ đồ và ghi chú các bước thực hiện.</li> <li>- Đo kích thước các phần của mô hình, cắt, dán và ghép chúng lại với nhau</li> <li>- Vẽ, cắt, dán và ghép các vật liệu khác nhau để tạo ra một tác phẩm nghệ thuật</li> <li>- Đo các kích thước của vật liệu (như chiều dài, chiều rộng) và áp dụng vào việc cắt dán mô hình.</li> </ul>	
<b>MT140:</b> Vẽ phối hợp được các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra các sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.</li> </ul>	
<b>MT141:</b> Phác thảo được đối tượng thiết kế bằng hình vẽ, sơ đồ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát và phác thảo các đối tượng tự nhiên như cây cối, động vật hoặc đồ vật trong lớp học; sử dụng hình vẽ để mô tả các đặc điểm nổi bật của chúng.</li> <li>- Mô tả quy trình của một thí nghiệm đơn giản</li> <li>- Phác thảo các ý tưởng cho sản phẩm mà trẻ muốn tạo ra từ vật liệu tái chế, từ đó ghi lại các kích thước và hình dạng cần thiết.</li> <li>- Phác thảo ý tưởng nghệ thuật của mình, như một bức tranh hoặc một tác phẩm thủ công</li> <li>- Phác thảo các hình dạng và kích thước cơ bản, như hình vuông,</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
	hình tròn, và áp dụng vào việc thiết kế mô hình.	
<b>MT142:</b> Xé, cắt được theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra các sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	
<b>MT143:</b> Làm lốm, dẽ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong được đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	- Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra các sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	
<b>MT144:</b> Phối hợp được các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	- Sử dụng các kỹ năng xếp hình để tạo ra các sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	
<b>MT145:</b> Tưởng tượng và xây dựng được mẫu thiết kế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát các hình dạng tự nhiên (như lá cây, đá) và tưởng tượng cách mà chúng có thể sử dụng trong thiết kế;</li> <li>- Tham gia vào các hoạt động như trộn màu để tạo ra các màu sắc mới, từ đó trẻ có thể tưởng tượng ra các sản phẩm hoặc mẫu thiết kế mới;</li> <li>- Hình dung và vẽ ra ý tưởng trước khi thiết kế một sản phẩm (như đồ chơi)</li> <li>- Tưởng tượng về công trình (như cầu, nhà) và vẽ bản thiết kế trước khi xây dựng.</li> <li>- Thiết kế và tạo ra các sản phẩm nghệ thuật (như vẽ, nặn) theo ý tưởng của mình</li> <li>- Tưởng tượng và xây dựng các hình khối (như hình vuông, hình tròn)</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>MT146:</b> Nhận xét được các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng	
<b>MT147:</b> Đối sánh được sản phẩm với thiết kế ban đầu và hoàn thiện bản thiết kế theo sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát sản phẩm từ tự nhiên (như trái cây, cây cỏ) và so sánh chúng với hình ảnh hoặc mô hình ban đầu.</li> <li>- So sánh kết quả với dự đoán ban đầu và điều chỉnh quy trình khi thực hiện thí nghiệm;</li> <li>- Phác thảo thiết kế ban đầu cho sản phẩm sau đó thực hiện và so sánh sản phẩm thực tế với thiết kế (ngôi nhà, xe ô tô, rô bốt, tháp giấy...)</li> <li>- Lập kế hoạch cho mô hình muốn tạo ra, sau đó so sánh mô hình thực tế với kế hoạch ban đầu.</li> </ul>	
<b>MT148:</b> Thể hiện được cái đẹp trong ngôn ngữ, quá trình thực hiện và kết quả/sản phẩm hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát các hiện tượng tự nhiên (như hoa, cây cối, bầu trời) và mô tả vẻ đẹp của chúng bằng ngôn ngữ đơn giản;</li> <li>- Ghi lại cảm nhận về màu sắc và hình ảnh đẹp mắt khi thực hiện thí nghiệm đơn giản (tạo màu từ rau củ);</li> <li>- Thể hiện cái đẹp qua hình thức và chức năng của sản phẩm khi thiết kế sản phẩm;</li> <li>- Nhận ra và sử dụng ngôn ngữ để mô tả vẻ đẹp trong quy trình và sản phẩm cuối cùng của mình và của các bạn;</li> <li>- Vẽ và tạo hình các hình dạng đẹp như hình tròn, hình vuông, và sau đó mô tả sự đẹp đẽ trong các hình dạng đó bằng ngôn ngữ.</li> </ul>	

MỤC TIÊU	NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
<b>5.3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)</b>		
<b>MT149:</b> Lựa chọn và tự thể hiện được hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc	
<b>MT150:</b> Lựa chọn được dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	
<b>MT151:</b> Nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	
<b>MT152:</b> Đặt được tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.	